

THỜI KHOÁ BIỂU NĂM HỌC 2022 - 2023
(CÁC LỚP TẠI TRỤ SỞ CHÍNH)
Tuần 30: từ ngày 06/03/2023 đến ngày 12/03/2023

THỨ LỚP		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
CÁC LỚP CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY						
K7 - TY K8 - TY P.103	Sáng	<i>Sinh hoạt lớp</i> 1	Giáo dục QP - AN (Mạnh) 5	Giống vật nuôi (Hòa) 5	Giáo dục QP - AN (Mạnh) 5	Chính trị (Thẩm) 3
	Chiều	Tiếng anh (Ly) 4				PP thí nghiệm (Hàng) 2
K8 - KTDN P.201	Sáng					
	Chiều	Tiếng anh (Ly) <i>Sinh hoạt lớp</i> 1 Tài chính DN (Thúy) 3	Thuế (P.Thảo) 4	Phân tích HĐKD (H.Nga) 4	Lý thuyết KT (P.Thảo) 4	Soạn thảo VB (Hoa) 4
CÁC LỚP TRUNG CẤP HỆ CHÍNH QUY						
TT61A1 P.301	Sáng	TT rèn nghề (Hương) 5	TT rèn nghề (Hương) 5	TT rèn nghề (Hương) 5	TT rèn nghề (Hương) 5	TT rèn nghề (Hương) 5
	Chiều					
CN61A1 P.104	Sáng	<i>Sinh hoạt lớp</i> 1 Luật TY (Nga) 3	Giáo dục QP - AN (Mạnh) 4	Ngoại sản (Vân) 4	Giáo dục QP - AN (Mạnh) 4	Ngoại sản (Vân) 4
	Chiều					
KT61A P.205	Sáng	<i>Sinh hoạt lớp</i> 1 Kế toán HCSN (P.Thảo) 3	Kế toán DN 2 (Q.Mai) 3	Kế toán DN 2 (Q.Mai) 3	Kế toán HCSN (P.Thảo) 3	Kế toán DN 2 (Q.Mai) 3
	Chiều					
CNTT61A P.203	Sáng	<i>Sinh hoạt lớp</i> 1 QTHT Web và Mail.... (Hà) 4	SD các thiết bị VP (Trường) 4	Xử lý ảnh với Corel Draw (Quang) 4	QTHT Web và Mail.... (Hà) 4	Xử lý ảnh với Corel Draw (Quang) 4
	Chiều					
CNTT62A P.201	Sáng	<i>Sinh hoạt lớp</i> 1 Tiếng anh CN (Linh) 4	Mạng máy tính (Quang) 5	Tổ chức QLDN (Sơn) 3 Chính trị (Thúy) 2	Cấu trúc DL và GT (Hà) 5	Cơ sở dữ liệu (Phượng) 5
	Chiều					
TT62A1 P.202	Sáng					
	Chiều	<i>Sinh hoạt lớp</i> 1 Thủy nông (Bình) 3	Côn trùng CK (Hương) 4	Giống cây trồng (Huyền) 4	Cây lương thực (Thọ) 4	Côn trùng CK (Hương) 4
CN62A1 P.102	Sáng					
	Chiều	<i>Sinh hoạt lớp</i> 1 Dược lý (Duyên) 3	VSV và bệnh TN (Phượng) 2	VSV và bệnh TN (Phượng) 4	Giống vật nuôi (Hằng) 4	CD và ĐTH thú y (Lệ) 4

CN62A3 P.A102	Sáng						
	Chiều	Sinh hoạt lớp 1 Dược lý (Lê) 3	Dược lý TY (Lê) 2	VSV và bệnh TN (Duyên) 4	CD và ĐTH thú y (Vân) 4	Giống vật nuôi (Hòa) 4	
KT62A P.201	Sáng						
	Chiều	Sinh hoạt lớp 1 Tài chính DN (Thúy) 3	Thuế (P.Thảo) 4	Phân tích HĐKD (H.Nga) 4	Lý thuyết KT (P.Thảo) 4	Soạn thảo VB (Hoa) 4	
ĐCN62A P.A101	Sáng						
	Chiều	Máy điện (Dương) 4	Tin học (Phuong) 2	Mạch điện (A.Đức) 4	Mạch điện (A.Đức) 4	Máy điện (Dương) 4	
CÁC LỚP HỌC CHƯƠNG TRÌNH GDTX CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG							
VH60B2 P.101	Sáng					Toán (Quý) 4	
	Chiều	Sinh hoạt lớp 1 Hóa học (Hà) 3	GDCD (Tài) 2 Sinh học (Phượng) 2	Toán (Quý) 4	Vật lý (Hòa) 4		
VH61B1 P.104	Chiều	Sinh hoạt lớp 1 Toán (Quý) 3	Lịch sử (Dự) 4	Ngữ văn (H.Hà) 4	Toán (Quý) 4	Hóa học (Vân) 4	
VH61B2 P.103	Chiều	Sinh hoạt lớp 1 Ngữ văn (H.Hà) 3	Toán (Quý) 4	Vật lý (Hòa) 4	Ngữ văn (H.Hà) 4	Toán (Quý) 4	
VH62B2 P.204	Chiều	Sinh hoạt lớp 1 Lịch sử (Dự) 3	Địa lý (Sáu) 4	CDLC GDKT và PL (Thúy) 2 Toán (Hương) 2	Hóa học (Hà) 2 Toán (Hương) 2	Ngữ văn (Hường) 4	
VH60B1 P.102	Sáng	Sinh hoạt lớp 1 Sinh học (Phượng) 2	Toán (Quý) 3	Ngữ văn (Hường) 3	Hóa học (Hà) 3	Vật lý (Hòa) 3	
VH62B1 P.A102	Sáng	Sinh hoạt lớp 1 Ngữ văn (H.Hà) 4	Địa lý (Nhài) 3 Toán (Nhưng) 2	Toán (Nhưng) 3 Địa lý (Nhài) 2	Sinh học (Phượng) 3 Lịch sử (Dự) 2	Hóa học (Hà) 3 CDLC Hóa học (Hà) 2	
VH62B3 P.A101	Sáng	Sinh hoạt lớp (P.303) 1 GDKT và PL (Tài) 2 Sinh học (Phượng) 2	Toán (Nhưng) 3 Ngữ văn (Hằng) 2	Vật lý (Vân) 3 Toán (Nhưng) 2	Địa lý (Sáu) 3 CDLC Địa lý (Sáu) 2	Lịch sử (Dự) 3 Ngữ văn (Hằng) 2	
VH62B5 P.202	Sáng	Sinh hoạt lớp 1 Lịch sử (Dự) 4	Ngữ văn (Hằng) 3 Địa lý (Nhài) 2	Địa lý (Nhài) 3 Vật lý (Vân) 2	GDKT và PL (Thắm) 3 Sinh học (Phượng) 2	Ngữ văn (Hằng) 3 Vật lý (Vân) 2	

CÁC LỚP TRUNG CẤP HỆ CHÍNH QUY HỌC CUỐI TUẦN						
<div>THỨ</div> <div>LỚP</div>		Thứ 6		Thứ 7		Chủ nhật
TT61A2 P.304	Sáng	TT rèn nghề (Huệ)	5	<i>Sinh hoạt lớp</i>	1	TT rèn nghề (Huệ) 5
				TT rèn nghề (Huệ)	4	
	Chiều	TT rèn nghề (Huệ)	4	TT rèn nghề (Huệ)	4	TT rèn nghề (Huệ) 4
TT62A2 P.303	Sáng	Chính trị (Thắm)	3	<i>Sinh hoạt lớp</i>	1	Tiếng anh (Phiên) 5
		GDTC (Hội)	2	Cây lương thực (Thọ)	4	
	Chiều	Tin học (Thoa)	4	Đất trồng phân bón (Nga)	4	Cây lương thực (Thọ) 4
CN61A2 P.305	Sáng	Ngoại sản (Hưng)	5	<i>Sinh hoạt lớp</i>	1	Ngoại sản (Hưng) 5
				Khuyến nông (Bình)	4	
	Chiều	Ngoại sản (Hưng)	4	Kiểm tra thịt và các sp khác (Duyên)	4	Quản trị kinh doanh (Thúy) 4
CN62A2 P.302	Sáng	Chính trị (Thắm)	3	<i>Sinh hoạt lớp</i>	1	Tiếng anh (Phiên) 5
		GDTC (Hội)	2	Giải phẫu sinh lý VN (Hằng)	4	
	Chiều	Tin học (Thoa)	4	Giống vật nuôi (Vân)	4	Giải phẫu sinh lý VN (Hằng) 4

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lâm Thị Hương

THỜI KHOÁ BIỂU NĂM HỌC 2022 - 2023
(Các lớp tại cơ sở 2: số 104 đường Bạch Đằng, phường Quảng Hưng, TP Thanh Hóa)
Tuần 30: từ ngày 06/03/2023 đến ngày 12/03/2023

THỨ LỚP		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
CÁC LỚP TRUNG CẤP HỆ CHÍNH QUY						
ĐCN52B	Sáng	<i>Sinh hoạt lớp</i> 1 Khí cụ và trang bị điện (Nga) 4	Khí cụ và trang bị điện (Nga) 4	Khí cụ và trang bị điện (Nga) 4	Khí cụ và trang bị điện (Nga) 4	Khí cụ và trang bị điện (Nga) 4
	Chiều					
KTDN52B	Sáng	<i>Sinh hoạt lớp</i> 1 Thống kê DN (Dung) 4	KTDN 2 (Mai) 5	KTDN 2 (Mai) 5	Tin học ứng dụng (Quang) 5	QTDN (Dung) 5
	Chiều					
KTMĐT52	Sáng	Vận hàng CB HĐL chính 5 Diesel TT (Đồng)	KTCB trạm phát điện (Tiến) 5	Luật công ước hàng hải (Trung) 5	Vận hàng CB HĐL chính 5 Diesel TT (Đồng)	Khai thác máy nén khí (Bình) 5
	Chiều					
CBBQTS52B	Sáng	Kiểm tra chất lượng TS (Năm) 5	Thu mua, BQ, VC nguyên liệu TS 5 (Liên)	Kiểm tra chất lượng TS (Năm) 5	SX sạch hơn (Ánh) 5	QTDN (Dung) 5
	Chiều					
ĐKTB62	Sáng					
	Chiều	Thiết bị trên boong (Tiến) 4	Luật hàng hải (Trung) 4	TT liên lạc hàng hải (Tiến) 4	Tin học hàng hải (Quang) 4	TT liên lạc hàng hải (Tiến) 4
KTMĐT62	Sáng					
	Chiều	Tiếng anh CN A1 (K.Nhung) 4	Luật công ước hàng hải (Trung) 4	Trực ca (Ánh) 4	KT điện - điện lạnh (Dương) 4	Trực ca (Ánh) 4
ĐCN62B	Sáng					
	Chiều	<i>Sinh hoạt lớp</i> 1 Mạch điện (Hòa) 3	Mạch điện (Hòa) 4	Mạch điện (Hòa) 4	Mạch điện (Hòa) 4	Mạch điện (Hòa) 4
TL62	Sáng					
	Chiều	<i>Sinh hoạt lớp</i> 1 Trắc địa (N.Đức) 3	Vẽ KT thủy lợi (Huyền) 4	Trắc địa (N.Đức) 4	Vẽ KT thủy lợi (Huyền) 4	Vẽ KT thủy lợi (Huyền) 4
KTDN62B	Sáng					
	Chiều	<i>Sinh hoạt lớp</i> 1 Lý thuyết kế toán (Hoa) 3	Tài chính DN (H.Thúy) 4	Lý thuyết kế toán (Hoa) 4	Kinh tế chính trị (Thúy) 4	Thuế (P.Thảo) 4

CÁC LỚP HỌC CHƯƠNG TRÌNH GDTX CẤP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG							
Lớp 12-K51	Sáng	<i>Sinh hoạt lớp</i> 1 Toán (Nhưng) 4	Hóa học (Hà) 4	Ngữ văn (Hằng) 4	Toán (Nhưng) 4	Toán (Nhưng) 4	
	Chiều	Ngữ văn (Hằng) 4	Toán (Nhưng) 4	Ngữ văn (Hằng) 4	Ngữ văn (Hằng) 4	Sinh học (Phượng) 4	
Lớp 11-K52	Sáng						
	Chiều	<i>Sinh hoạt lớp</i> 1 Lịch sử (Giang) 3	Vật lý (Hòa) 4	Ngữ văn (Hường) 4	Ngữ văn (Hường) 4	Toán (Nhưng) 4	
VH62B4	Sáng	<i>Sinh hoạt lớp</i> 1 Lịch sử (Giang) 4	Lịch sử (Giang) 3 GDKT và PL (Thúy) 2	Hóa học (Hà) 5	Vật lý (Vân) 5	CĐLC GDKT và PL (Thúy) 3 GDKT và PL (Thúy) 2	
	Chiều						

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Lâm Thị Hương

